

Bản án số: 239/2022/HS-ST
Ngày: 30.12.2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

2. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nội Thị Hào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Đức Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 218/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 242/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 173/2022/HSST-QĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Nhất Đ, sinh năm 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1/204 tổ 66, khu phố 7, thị trấn H, huyện H, Thành phố H; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu P (chết) và bà Nguyễn Thị Mộng T; bị cáo có vợ là Nguyễn Hoàng K và chưa có con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04.7.2022 cho đến nay; hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Hóc Môn; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hoàng K, sinh năm 2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: nữ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 3/132 ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố H; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng T và bà Nguyễn Thị Ngọc N; bị cáo có chồng là Nguyễn Nhất Đ và chưa có con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04.7.2022 cho đến nay; hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Hóc Môn; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Minh T, sinh năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 134/8 ấp 5, xã X, huyện H, Thành phố H; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày

04.7.2022 cho đến nay; hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Hóc Môn; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Ngô Anh P, sinh năm 2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 26/14 ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Anh P và bà Đàm Thị T; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04.7.2022 cho đến nay; hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Hóc Môn; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Bùi Vũ Trọng T, sinh năm 2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 42/8E ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố H; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn K và bà Vũ Thị N; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04.7.2022 cho đến nay; hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Hóc Môn; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 03/7/2022, Nguyễn Nhất Đ cùng Nguyễn Hoàng K (vợ của Đ), Nguyễn Minh T, Ngô Anh P và Bùi Vũ Trọng T tổ chức tiệc cuối tuần tại quán A Chiến trên đường Song Hành, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, cả nhóm đến hát karaoke tại quán karaoke New tại số 90 đường Lê Thị Hà, ấp Chánh 2, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn. Cả nhóm vào phòng New Plus hát được khoảng 30 phút thì có 01 người phụ nữ đi nhầm phòng và ói lên người của P rồi bỏ đi. Khoảng 05 phút sau, người phụ nữ này cùng 01 thanh niên qua phòng của P và mang theo một đĩa sứ có chứa ma túy mời nhóm sử dụng để xin lỗi nhưng không ai sử dụng. Người thanh niên cho Đ số điện thoại của một người tên H và nói muốn mua ma túy để sử dụng thì điện thoại cho H. Sau đó, cả nhóm thống nhất mỗi người góp 120.000 đồng để mua ma túy (phần tiền của K thì Đ bỏ ra do K là vợ của Đ và cả hai xài tiền chung). Đ gọi điện thoại và ra ngoài gặp H mua 600.000 đồng ma túy và có 01 người không rõ lai lịch đưa đĩa sứ, thẻ nhựa và tờ tiền cuộn tròn vào phòng, Đ đem ma túy vào bỏ vào đĩa để mọi người cùng sử dụng, cả nhóm sử dụng mỗi người được 02 đường khay và hát karaoke đến 23 giờ 45 cùng ngày thì bị Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy phối hợp Công an xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 đĩa sứ trên đĩa chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu m), 01 thẻ nhựa và 01 tờ tiền 10.000 đồng cuộn tròn là phương tiện để sử dụng ma túy.

Làm việc với nhân viên phục vụ phòng là Lê Anh Q, Q xác nhận có phục vụ phòng nhưng chỉ mang trái cây, bia, nước ngọt chứ không mang gì khác. Q xác nhận quán không cho khách sử dụng ma túy tại các phòng hát.

Vũ Ngọc H là quản lý của quán cũng xác định quán không cho khách sử dụng ma túy tại quán. Trích xuất camera không tìm thấy dữ liệu lưu trữ.

Tại Bản kết luận giám định số 3875/KL-KTHS ngày 12/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Bột màu trắng ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,1658g, loại Ketamine.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói niêm phong ghi số vụ 812/22;
- 01 đĩa sứ màu trắng;
- 05 điện thoại di động Iphone;
- 01 thẻ nhựa;
- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn để sử dụng ma túy.

Đối với người thanh niên tên H bán ma túy và người đưa đĩa sứ, thẻ nhựa và tờ tiền cuộn tròn để làm phương tiện cho nhóm của Đ sử dụng ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số 208/CT-VKS-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn để xét xử các bị cáo Nguyễn Nhật Đ, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Minh T, Ngô Anh P và Bùi Vũ Trọng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị tuyên các bị cáo Nguyễn Nhật Đ, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Minh T, Ngô Anh P và Bùi Vũ Trọng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, bị cáo Nguyễn Hoàng K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, bị cáo Nguyễn Minh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, bị cáo Ngô Anh P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù và bị cáo Bùi Vũ Trọng T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số vụ 812/22; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn và 01 điện thoại di động Iphone của Nguyễn Nhật Đ.

Trả lại 04 điện thoại di động Iphone cho các bị cáo Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Minh T, Ngô Anh P và Bùi Vũ Trọng T.

Các bị cáo Nguyễn Nhật Đ, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Minh T, Ngô Anh P và Bùi Vũ Trọng T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Nhất Đ, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Minh T, Ngô Anh P và Bùi Vũ Trọng T khai nhận: Vào ngày 03/7/2022, các bị cáo đã có hành vi tàng trữ 1,1658g ma túy ở thể rắn loại Ketamine với mục đích để sử dụng thì bị công an bắt quả tang. Riêng bị cáo Nguyễn Nhất Đ trực tiếp liên lạc với người bán ma túy (không rõ lai lịch) để mua ma túy cho cả nhóm sử dụng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các vật chứng cùng các tài liệu thể hiện tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý để kết luận các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo thừa biết ma túy là chất gây nghiện mang tính độc hại cao, do đó đã bị nhà nước cấm tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào. Bản thân các bị cáo bất chấp mọi hậu quả lao vào con đường phạm tội, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu cho bản thân. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét về nhân thân, tính chất mức độ và hậu quả của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[4] Về nhân thân các bị cáo Nguyễn Nhất Đ, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Minh T, Ngô Anh P và Bùi Vũ Trọng T: chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Tình tiết tăng nặng: Không.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong ghi số vụ 812/22 là ma túy ở thể rắn là vật cấm lưu hành, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đĩa sứ màu trắng và 01 thẻ nhựa dùng vào việc sử dụng ma túy, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn để sử dụng ma túy, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone của bị cáo Nguyễn Nhật Đ, bị cáo dùng vào việc liên lạc mua ma túy, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 04 điện thoại di động Iphone của các bị cáo Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Minh T, Ngô Anh P và Bùi Vũ Trọng T không dùng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho các bị cáo.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Nhật Đ, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Minh T, Ngô Anh P và Bùi Vũ Trọng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 04.7.2022.

2. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng K 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 04.7.2022.

3. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 04.7.2022.

4. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngô Anh P 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 04.7.2022.

5. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Vũ Trọng T 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 04.7.2022.

6. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số vụ 812/22 là ma túy, 01 đĩa sù màu trắng và 01 thẻ nhựa.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn và 01 điện thoại di động Iphone của bị cáo Nguyễn Nhật Đ.

Trả lại 04 điện thoại di động Iphone cho các bị cáo Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Minh T, Ngô Anh P và Bùi Vũ Trọng T.

(Vật chứng của vụ án do Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 165/QĐ-VKS-HS ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn)

3. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Hoa